

QUY TẮC

Về việc Ứng xử văn hóa trong trường học

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nguyên tắc xây dựng bộ ứng xử trong nhà trường

Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường đảm bảo theo Quy định của Luật Giáo dục, Luật cán bộ, công chức; Luật viên chức; theo Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành theo Quyết định số 07/2007/QĐ-BGD&ĐT, ngày 02 tháng 4 năm 2007; theo đúng tinh thần chỉ đạo của các cuộc vận động và phong trào của ngành như: Cuộc vận động “hai không với bốn nội dung”, cuộc vận động “mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học, tự sáng tạo”, cuộc vận động đẩy mạnh “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh”, phong trào “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”,...

Bên cạnh đó, bộ quy tắc ứng xử xây dựng đảm bảo được tính thực tiễn, sát với quan điểm, chủ trương về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục”, đảm bảo tính thời sự, tính truyền thống của ngành; đảm bảo phù hợp với tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương, của nhà trường.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Phạm vi điều chỉnh: Bộ quy tắc ứng xử này sẽ được thay thế cho văn bản Quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường THCS Đồng Mai

Đối tượng áp dụng: Cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động và học sinh thuộc trường THCS Đồng Mai

Điều 3. Mục đích

Giúp cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có tư tưởng vững vàng, có tinh thần và tâm huyết với nghề nghiệp, tận tụy với công việc được giao; có ý thức giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín, lương tâm nhà giáo; có tinh thần đoàn kết xây dựng nề nếp trong nhà trường; tuân thủ quy chế hoạt động của nhà trường, các quy định chuyên môn trong việc hội họp, soạn giảng, chấm chữa, đánh giá học sinh;

Quy định các chuẩn mực xử sự của cán bộ, giáo viên, nhân viên khi thực hiện nhiệm vụ, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm nhằm thực hiện công khai các hoạt động khi thi hành nhiệm vụ, khi học tập, nghiên cứu và quan hệ xã hội của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong thực hiện các qui định của pháp luật.

Là căn cứ để nhà trường đánh giá, xếp loại viên chức, giám sát việc chấp hành pháp luật, xử lý trách nhiệm khi cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm các chuẩn mực đạo đức và xử sự khi thi hành nhiệm vụ và trong các mối quan hệ công tác.

Quy định cho học sinh nhà trường biết được những chuẩn mực trong giao tiếp giữa bản thân với gia đình, thầy cô, bè bạn và xã hội. Qua đó, nhằm giáo dục định hướng để học sinh có những tư tưởng, hành vi đạo đức phù hợp với chuẩn mực của xã hội, có nhân cách tốt của người công dân sau này.

CHƯƠNG II: QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NHÂN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG NHÀ TRƯỜNG

Mục I. Chuẩn mực đạo đức của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên, người lao động

Điều 4. Phẩm chất chính trị

Có phẩm chất chính trị vững vàng, kiên định theo con đường XHCN, không giao động trước mọi hoàn cảnh. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thi hành nhiệm vụ theo đúng qui định của pháp luật.

Thực hiện đúng những qui định trong Luật Cán bộ, công chức, viên chức; và các qui định khác của pháp luật.

Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội.

Điều 5. Đạo đức nghề nghiệp

Tâm huyết với nghề nghiệp, tận tụy với công việc được giao, có ý thức giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín, lương tâm nhà giáo; có tinh thần đoàn kết xây dựng nền nếp trong nhà trường. Tuân thủ quy chế hoạt động của nhà trường, các quy định chuyên môn trong việc hội họp, soạn giảng, chấm chữa, đánh giá, xếp loại học sinh.

Giảng dạy theo đúng nội dung, chương trình đã được BGD&ĐT và nhà trường qui định. Chịu sự giám sát của các cấp quản lý về chất lượng, nội dung và phương pháp giảng dạy.

Công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng năng lực của học sinh. Tôn trọng nhân cách học sinh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của học sinh, hướng dẫn học sinh học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, tác phong, lối sống.

Không ngừng rèn luyện, học tập, nâng cao trình độ để vận dụng vào hoạt động giảng dạy, giáo dục và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức, luôn phấn đấu vì sự nghiệp chung, bảo vệ danh dự nhà giáo.

Điều 6. Lối sống, tác phong làm việc công tác

Sống trong sáng, trung thực giản dị, đấu tranh ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật. Xây dựng gia đình văn hóa. Chấp hành đúng chủ trương đường lối chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

Tác phong làm việc khoa học, giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo, không chủ quan, ngại gian khổ.

Không đi muộn, về sớm, không làm việc riêng, không tự ý bỏ vị trí công tác trong giờ làm việc.

Hết giờ làm việc, trước khi ra về phải kiểm tra, tắt điện, khoá chốt các cửa bảo đảm an toàn cơ quan, đơn vị.

Không tổ chức dạy thêm, học thêm trái với quy định.

Không hút thuốc lá, uống rượu, bia trong công sở, trong trường học và nơi không được phép hoặc khi thi hành nhiệm vụ, giảng dạy và tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Không sử dụng điện thoại di động và làm việc riêng trong các cuộc họp, trong khi lên lớp, học tập, coi thi, chấm thi.

Không né tránh và đùn đẩy công việc, trách nhiệm công việc của mình cho người khác.

* Chuẩn mực ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong hội họp, sinh hoạt tập thể

+ Chuẩn mực ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong hội họp, sinh hoạt tập thể: Có mặt trước giờ quy định ít nhất 05 phút để ổn định chỗ ngồi và tuân thủ quy định của Ban tổ chức điều hành cuộc họp, hội nghị, hội thảo. Phải nắm được nội dung, chủ đề cuộc họp, hội thảo, hội nghị; chủ động chuẩn bị tài liệu và ý kiến phát biểu.

+ Trong khi họp

Nên tắt điện thoại di động hoặc để ở chế độ rung, không làm ảnh hưởng đến người khác. Giữ trật tự, tập trung theo dõi, nghe, ghi chép các nội dung cần thiết; không nói chuyện và làm việc riêng; không bỏ về trước khi kết thúc cuộc họp, không ra vào, đi lại tùy tiện trong phòng họp. Phát biểu ý kiến theo điều hành của Chủ tọa hoặc Ban tổ chức; không làm việc riêng hoặc nói chuyện riêng trong cuộc họp, không trao đổi, thảo luận riêng...

+ Kết thúc cuộc họp: Nên để khách mời, lãnh đạo cấp trên ra trước; không xô đẩy, chen lấn; dọn dẹp lại chỗ ngồi (ghế, ngăn bàn, bàn)...

Điều 7. Trang phục

Trang phục, trang sức khi thực hiện nhiệm vụ phải giản dị, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với nghề dạy học, không gây phản cảm và phân tán sự chú ý của người học.

Chú ý khi công tác không được mặc áo không có cổ. Đối với cán bộ, giáo viên và nhân viên là nữ, khi mặc váy đến trường phải đảm bảo sự hài hòa, tránh váy quá ngắn.

Mục II. Quy tắc ứng xử

Điều 8. Ứng xử với bản thân

Sống có lý tưởng, có mục đích, có ý chí vượt khó đi lên, có tinh thần phấn đấu liên tục với động cơ trong sáng và tư duy sáng tạo; thực hành cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư theo tấm gương đạo đức Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Có lối sống lành mạnh, phù hợp với bản sắc dân tộc và thích ứng với sự tiến bộ của xã hội; ủng hộ khuyến khích những biểu hiện của lối sống văn minh, tiến bộ và phê phán những biểu hiện của lối sống lạc hậu, ích kỷ.

Nắm vững pháp luật, thông thạo nghiệp vụ, bản lĩnh vững vàng, động cơ trong sáng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật, kỷ cương của Ngành, của trường; thực hiện nghiêm túc quyết định số 07/2007/QĐ-BGD&ĐT về việc ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông nhiều cấp học; các quy định dạy thêm - học thêm;...

Khi đến trường, giảng dạy và tham gia giao thông không sử dụng rượu bia, không sử dụng thuốc lá và các chất gây nghiện.

Thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của người Hà Nội.

Điều 9. Ứng xử với học sinh

Tôn trọng nhân cách của học sinh, mềm mỏng nhưng cương quyết, triệt để khi xử lý các vi phạm của học sinh. Đảm bảo giữ mối liên hệ giữa giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, tổng phụ trách, tổ trưởng chuyên môn, nhà trường, phụ huynh học sinh và các tổ chức trong trường;

Luôn đặt tình thương và trách nhiệm lên hàng đầu, nắm bắt đặc điểm phát triển tâm lý để biết cách chia sẻ, lắng nghe học sinh, tôn trọng, đối xử công bằng với các em. Ứng xử thân thiện, hòa nhã, thấu hiểu hoàn cảnh gia đình học sinh, quan tâm, giúp đỡ các em có hoàn cảnh đặc biệt.

Không có hành vi trù dập học sinh, ép học sinh đi học thêm. Không xưng hô khiếm nhã, thô lỗ với học sinh mà phải ứng xử mẫu mực để học sinh thấy thầy cô là tấm gương sáng cho các em noi theo

Điều 10. Ứng xử với cấp trên, cấp dưới và đồng nghiệp

**** Chuẩn mực ứng xử của cán bộ với cấp dưới***

Gương mẫu trong lối sống, trong công việc, giữ gìn đạo đức văn hóa công vụ trong cơ quan, đơn vị, xây dựng và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

Có trách nhiệm phân công công việc cụ thể, rõ ràng, đúng người, đúng việc, đúng chuyên môn đào tạo theo hướng khuyến khích, phát huy năng lực, sở trường của cấp dưới.

Hướng dẫn cấp dưới triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của viên chức.

Nắm vững tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh của cấp dưới; chân thành động viên, thông cảm, chia sẻ khó khăn, vướng mắc trong công việc và cuộc sống của cấp dưới, phát ngôn chuẩn mực, nhất quán.

Công tâm trong ứng xử, trọng đánh giá cấp dưới.

**** Chuẩn mực ứng xử của giáo viên, nhân viên với cấp trên***

Nghiêm chỉnh chấp hành sự chỉ đạo, phân công của cấp trên. Thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian, đúng yêu cầu các hướng dẫn, nhiệm vụ được phân công.

Thường xuyên báo cáo trung thực, phản ánh tình hình thực hiện nhiệm vụ cho cấp trên trực tiếp theo yêu cầu định kỳ hoặc đột xuất.

Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định, giáo viên, nhân viên có thể báo cáo trực tiếp với hiệu trưởng các tình huống đặc biệt, đột xuất. Chủ động đóng góp ý kiến, kiến nghị, đề xuất các giải pháp cải tiến công việc, cách thức quản lý, điều hành của cấp trên nhằm nâng cao hiệu quả công việc chung.

Trong giao tiếp công việc, hội họp tại cơ quan, công sở, cấp dưới xưng hô với cấp trên theo chức vụ, không xưng theo thứ bậc tuổi tác (bác, chú, anh, chị, em)

Không khiêu nại vượt cấp.

**** Chuẩn mực ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên với đồng nghiệp***

Coi đồng nghiệp như người thân trong gia đình, luôn sẵn sàng chia sẻ khó khăn trong công tác và cuộc sống.

Khiêm tốn, tôn trọng, chân thành, thân ái, bảo vệ uy tín, danh dự của đồng nghiệp.

Luôn có thái độ cầu thị, thẳng thắn, chân thành tham gia góp ý cũng như tiếp thu ý kiến của đồng nghiệp trong công việc và cuộc sống;

Hợp tác, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Không ghen ghét, đố kỵ, không nói xấu đồng nghiệp với CMHS, HS. Không lôi kéo đồng nghiệp theo phe nhóm gây mất đoàn kết nội bộ.

Không xưng hô khiếm nhã, thô lỗ với đồng nghiệp. Không cãi vã, to tiếng, đôi co,... làm mất đi hình ảnh của nhà giáo.

Điều 11. Ứng xử với cơ quan trường học khác

Văn minh, lịch sự khi giao tiếp với khách đến trường và các đại diện của các cơ quan đối tác: luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống; không to tiếng, hách dịch hoặc có thái độ cục cằn gây căng thẳng, bức xúc cho khách đến trường; không cung cấp các thông tin của nhà trường, của viên chức thuộc trường cho người khác biết (trừ trường hợp do Hiệu trưởng hoặc hiệu phó cho chỉ thị).

Đặc biệt chú ý không được kể lể và xuyên tạc, bóp méo những nội dung thông tin liên quan đến tình hình hoạt động công tác của nhà trường, của đồng nghiệp, của học sinh để nhằm mục đích vụ lợi cá nhân.

Điều 12. Ứng xử với người thân trong gia đình

Đảm bảo sự tôn trọng, yêu thương,... để xây dựng gia đình văn hóa, hạnh phúc, hoà thuận..

Sống gương mẫu, lành mạnh, không rượu chè, cờ bạc bê tha,... Thường xuyên chăm lo đến người thân, quan tâm và giáo dục, định hướng cho con trẻ học tập ngày một tiến bộ.

Đặc biệt, không để xảy ra bạo hành trong gia đình. Sống trách nhiệm, yêu thương, tuân thủ luật hôn nhân gia đình quy định về một vợ, một chồng.

Có trách nhiệm giáo dục, thuyết phục, vận động người thân trong gia đình chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; không vi phạm Pháp luật.

Điều 13. Ứng xử với cha mẹ người học

Văn minh, lịch sự khi giao tiếp, luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống; không to tiếng, hách dịch hoặc có thái độ cục cằn gây căng thẳng, bức xúc cho CMHS; không cung cấp các thông tin của nhà trường, của viên chức thuộc trường cho người khác biết (trừ trường hợp do Hiệu trưởng, hiệu phó chỉ thị).

Xử lý công việc đúng với qui trình, qui định của pháp luật.

Tôn trọng, nhiệt tình, nhanh chóng, chính xác khi giải quyết công việc; Tiếp nhận đầy đủ thông tin, phản hồi nhanh chóng, giải quyết khẩn trương các nhu cầu giao dịch với nhà trường của CMHS, khách đến trường.

Khi có giao hẹn ngày khác, phải dự trù ngày chính xác và hoàn tất các việc đáp ứng tốt nhất, không để CMHS đi lại nhiều lần mới được việc. Luôn giữ thông tin hai chiều với CMHS tạo vòng liên hệ chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục học sinh.

Điều 14. Ứng xử với khách đến làm việc và với người nước ngoài

*** Đối với khách đến trường**

Tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu ý kiến đóng góp của khách đến trường (tạm gọi là đối tác) với tinh thần cầu thị. Nếu để đối tác chờ đợi thì phải giải thích rõ lý do.

Không cung cấp các thông tin của nhà trường, của viên chức thuộc trường cho đối tác biết (trừ trường hợp do Hiệu trưởng, hiệu phó chỉ thị).

*** Đối với người nước ngoài**

Thực hiện đúng quy định của Nhà nước, của ngành về quan hệ, tiếp xúc với tổ chức, cá nhân nước ngoài.

Giữ gìn và phát huy truyền thống lịch sử, bản sắc văn hoá dân tộc; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác, lợi ích quốc gia.

Điều 15. Ứng xử với môi trường

Xây dựng ý thức bảo vệ và sống hòa hợp với môi trường. Nhiệt tình tham gia ủng hộ các cuộc phát động để bảo vệ, cải tạo, gìn giữ và phát triển môi trường.

Đối với cảnh quan môi trường sư phạm nơi công tác phải có ý thức giữ gìn, bảo vệ. Nhắc nhở, giáo dục học sinh trong công tác bảo vệ cảnh quan môi trường từ đó tạo nên môi trường xanh, sạch và đẹp, thân thiện.

Khi được phân công nhiệm vụ liên quan đến môi trường phải đảm thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, chất lượng cao.

Điều 16. Ứng xử với cộng đồng xã hội

Thực hiện tốt đời sống văn hoá mới nơi cư trú.

Không để người thân trong gia đình lợi dụng vị trí công tác của mình để làm trái quy định. Không được tổ chức cưới hỏi, ma chay, mừng thọ, sinh nhật, tân gia và các việc khác xa hoa, lãng phí hoặc để vụ lợi.

Gương mẫu thực hiện và vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của chính quyền địa phương. Cư xử đúng mực với mọi người: Kính trọng, lễ phép với người già, người lớn tuổi. Tương trợ người làng xóm, giúp đỡ nhau lúc hoạn nạn, khó khăn, sống có tình nghĩa với hàng xóm, láng giềng.

Không can thiệp trái pháp luật vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nơi cư trú. Không tham gia, xúi giục, kích động, bao che các hành vi trái pháp luật.

Thực hiện nếp sống văn hoá, quy tắc, quy định nơi công cộng. Giúp đỡ, nhường chỗ cho người già, trẻ em, phụ nữ, người tàn tật khi lên, xuống tàu, xe, khi qua đường.

Giữ gìn trật tự xã hội và vệ sinh nơi công cộng. Kịp thời thông báo cho cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền các thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật.

CHƯƠNG IV. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Điều 24. Trách nhiệm của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động

Cán bộ quản lý: Thực hiện các nội dung có liên quan và hướng dẫn giáo viên, công nhân viên quán triệt, tổ chức thực hiện Quy tắc này; làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên và tính điểm thi đua cá nhân.

Các giáo viên, nhân viên và người lao động có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại quy tắc này. Đồng thời, có trách nhiệm vận động các đồng nghiệp thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này; khi phát hiện cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý để họ sửa đổi, đồng thời phản ánh với lãnh đạo nhà trường.

Điều 24. Trách nhiệm của Ban giám hiệu nhà trường

Nghiêm túc triển khai thực hiện những nội quy của quy tắc.

Theo dõi, nhắc nhở mọi thành viên trong nhà trường thực hiện cho nghiêm túc, chính xác, hiệu quả và ý nghĩa cao.

Có sự đánh giá, nhận xét để bổ sung, chỉnh sửa cho phù hợp với thực tế trong năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo.

Các cá nhân và tập thể vi phạm vào Quy tắc này sẽ bị xem xét tùy theo mức độ./.

Yên Nghĩa, ngày 03 tháng 09 năm 2025



Nguyễn Liên Lộc